**DỰ THẢO 02.6.2023**

4

**QUY ĐỊNH**

**VỀ BẢO VỆ NGƯỜI TỐ CÁO THAM NHŨNG, TIÊU CỰC;**

**ÁP DỤNG TRONG NGÀNH KIỂM SÁT NHÂN DÂN**

(*Ban hành kèm theo Quyết định số ....../QĐ-VKSTC ngày ...........*

*của Viện trưởng VKSND tối cao*)

**Chương I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

1. Quy định này quy định về trình tự, thủ tục áp dụng trong ngành Kiểm sát nhân dân; trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc bảo vệ người tố cáo tham nhũng, tiêu cực.

2. Quy định về bảo vệ người tố cáo tham nhũng, tiêu cực của Viện kiểm sát Quân sự các cấp do Viện trưởng Viện kiểm sát Quân sự Trung ương quy định.

**Điều 2.** **Đối tượng điều chỉnh**

1. Người được bảo vệ gồm:

a) Người tố cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực gửi đến ngành Kiểm sát nhân dân (qua hình thức phản ánh trực tiếp và qua dịch vụ bưu chính);

b) Vợ, chồng, cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi của người tố cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực.

2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc tố cáo, giải quyết tố cáo về hành vi tham nhũng, tiêu cực;

3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện các biện pháp bảo vệ người tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực;

4. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan khác trong việc giải quyết tố cáo, bảo vệ người tố cáo.

5. Người được bảo vệ đang sinh sống, làm việc, học tập tại nước ngoài không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy định này.

**Điều 3.** **Giải thích từ ngữ**

1. *Tham nhũng* là hành vi của người có chức vụ, quyền hạn đã lợi dụng chức vụ, quyền hạn đó để trục lợi; được quy định tại Điều 2 Luật Phòng chống tham nhũng năm 2018.

2. *Tiêu cực* là những hành vi được quy định tại Phần III Hướng dẫn số 25-HD/BC ĐTW ngày 01/8/2022 của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

3. *Người được bảo vệ* là những người được quy định tại Khoản 1 Điều 2 Quy định này, được cơ quan có thẩm quyền áp dụng các biện pháp bảo vệ phù hợp, theo quy định của pháp luật nhằm đảm bảo bí mật, an toàn, phòng ngừa và ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật có thể xảy ra đối với họ.

4. *Cơ quan có thẩm quyền áp dụng các biện pháp bảo vệ* là:

a) ***Cơ quan công an các cấp***, được quy định tại Điều 5 Thông tư số 145/2020/TT-BCA ngày 29/12/2020 của Bộ Công an quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, biện pháp bảo vệ tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của người tố cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí (sau đây viết tắt là **Thông tư số 145/2020**); đối với trường hợp cần bảo vệ người tố cáo về tham nhũng, tiêu cực không bị xâm hại về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm;

b) ***Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân*** được quy định tại Điều 4 Thông tư số 03/2020/TT-BNV ngày 21/7/2020 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, biện pháp bảo vệ vị trí công tác của người tố cáo là cán bộ, công chức, viên chức (sau đây viết tắt là **Thông tư số 03/2020**); đối với trường hợp người tố cáo về tham nhũng, tiêu cực là *cán bộ, công chức, viên chức;*

c) ***UBND các cấp***, được quy định tại Điều 6 Thông tư số 08/2020/TT-BLĐTBXH ngày 15/10/2020 của Bộ Lao động- Thương binh- Xã hội về hướng dẫn về bảo vệ việc làm của người tố cáo là người làm việc theo Hợp đồng lao động (sau đây viết tắt là **Thông tư số 08/2020**), đối với trường hợp người tố cáo về tham nhũng, tiêu cực là *người làm việc theo Hợp đồng lao động;*

d) ***Thanh tra ngành Kiểm sát nhân dân*** đối với đơn tố cáo của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động công tác trong ngành Kiểm sát nhân dân.

5. *Cơ quan, tổ chức phối hợp* là Ủy ban nhân dân các cấp, Công đoàn các cấp, cơ quan, tổ chức khác, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, có trách nhiệm phối hợp với cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ thực hiện việc bảo vệ bí mật thông tin, vị trí công tác, việc làm, tính mạng, sức khỏe, tài sản, danh dự, nhân phẩm của người được bảo vệ.

**Điều 4.** **Nguyên tắc áp dụng**

1. Việc áp dụng và đề nghị áp dụng biện pháp bảo vệ được thực hiện nhanh chóng, kịp thời, đầy đủ và đúng quy định của pháp luật;

2. Không phân biệt đối xử trong việc tiếp nhận, áp dụng hoặc đề nghị áp dụng các biện pháp bảo vệ.

**Điều 5.** **Các biện pháp bảo vệ**

1. Bảo vệ bí mật thông tin; trừ trường hợp người tố cáo tự tiết lộ.

2. Bảo vệ vị trí công tác, việc làm;

3. Bảo vệ tính mạng, sức khoẻ, tài sản, danh dự, nhân phẩm.

**Điều** **6. Quyền và nghĩa vụ của người được bảo vệ**

Người được bảo vệ có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 48 Luật Tố cáo năm 2018.

**Điều 7. Văn bản đề nghị áp dụng biện pháp bảo vệ**

Khi có căn cứ quy định tại Khoản 3 Điều 47 Luật Tố cáo năm 2018 này thì người được bảo vệ có Văn bản đề nghị áp dụng biện pháp bảo vệ; Văn bản phải đảm bảo nội dung theo quy định tại khoản 2 Điều 50 của Luật Tố cáo năm 2018. Trong trường hợp khẩn cấp, người được bảo vệ có thể trực tiếp đến đề nghị hoặc thông qua phương tiện thông tin khác đề nghị người giải quyết tố cáo áp dụng biện pháp bảo vệ ngay nhưng sau đó nội dung đề nghị phải được thể hiện bằng văn bản.

**Điều 8. Trách nhiệm của Viện kiểm sát nhân dân các cấp**

1. Đối với trường hợp tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực thuộc thẩm quyền giải quyết của Viện kiểm sát nhân dân:

- Khi tiếp nhận Văn bản đề nghị bảo vệ, xét thấy có căn cứ thì Viện kiểm sát nhân dân ra quyết định áp dụng đối với các biện pháp thuộc thẩm quyền của mình. Nếu thấy không có căn cứ hoặc xét thấy không cần thiết thì thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do cho người đề nghị biết.

- Đối với những biện pháp bảo vệ không thuộc thẩm quyền và trách nhiệm của Viện kiểm sát nhân dân thì chuyển Văn bản đề nghị đến cơ quan có thẩm quyền áp dụng theo quy định.

2. Đối với trường hợp tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực không thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát nhân dân thì Viện kiểm sát nhân dân hướng dẫn hoặc tiếp nhận và chuyển đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Thực hiện việc kiến nghị trong trường hợp người giải quyết tố cáo, cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ không thực hiện hoặc không thông báo cho Viện kiểm sát nhân dân về việc không áp dụng biện pháp bảo vệ.

4. Các văn bản đề nghị, kiến nghị được ban hành, quản lý theo quy định về chế độ tài liệu **Mật**.

**Chương II**

**CÁC QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 9. Trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp bảo vệ bí mật thông tin**

Việc áp dụng biện pháp bảo vệ bí mật thông tin theo quy định tại Điều 56 Luật Tố cáo năm 2018.

**Điều 10.** **Trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp bảo vệ vị trí công tác, việc làm**

1. Trường hợp tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực thuộc thẩm quyền giải quyết của Viện kiểm sát nhân dân thì khi tiếp nhận văn bản đề nghị áp dụng, xét thấy có căn cứ, Viện kiểm sát nhân dân quyết định áp dụng theo quy định. Nếu thấy không có căn cứ hoặc xét thấy không cần thiết thì thông báo bằng văn bản có nêu rõ lý do cho người đề nghị biết.

2. Trường hợp tố cáo hành vi tham nhũng, tiêu cực không thuộc thẩm quyền giải quyết của Viện kiểm sát nhân dân thì hướng dẫn hoặc tiếp nhận và chuyển văn bản đề nghị đến cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ vị trí công tác, việc làm của người được bảo vệ quyết định áp dụng các biện pháp phù hợp, theo quy định tại Điều 57 Luật Tố cáo; Điều 6 Thông tư số 03/2020; Điều 6 Thông tư số 08/2020.

3. Việc chuyển Văn bản đề nghị được gửi đến Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp; các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để biết, phối hợp, giám sát thực hiện.

**Điều 11.** **Trình tự, thủ tục áp dụng biện pháp bảo vệ** **tính mạng, sức khoẻ, tài sản, danh dự, nhân phẩm**

1. Khi có Văn bản đề nghị của người được bảo vệ, Viện kiểm sát nhân dân hướng dẫn hoặc tiếp nhận và chuyển đến cơ quan công an có thẩm quyền áp dụng theo quy định tại Chương XXXIV Bộ luật TTHS và Điều 5, Điều 6, Điều 7 Thông tư số 145/2020.

2. Việc chuyển Văn bản đề nghị được gửi đến Viện kiểm sát cùng cấp và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan để biết, phối hợp, giám sát thực hiện.

**Điều 12. Việc thay đổi, bổ sung, chấm dứt việc áp dụng biện pháp bảo vệ**

 Việcthay đổi, bổ sung, chấm dứt việc áp dụng biện pháp bảo vệ theo quy định tại Điều 54 Luật Tố cáo năm 2018.

**Điều 13. Điều kiện thực hiện quyền kiến nghị của Viện kiểm sát**

Trường hợp cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ không thực hiện theo văn bản đề nghị của Viện kiểm sát hoặc thấy không có căn cứ thực hiện nhưng không thông báo rõ lý do cho Viện kiểm sát thì Viện kiểm sát (nơi ban hành văn bản đề nghị) ban hành kiến nghị yêu cầu thực hiện đối với người giải quyết tố cáo; cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ; đồng thời thông báo đến cơ quan chủ quản của cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ; Ban Nội chính tỉnh ủy, thành ủy (Thường trực Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng tiêu cực cấp tỉnh) để chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, giám sát các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ và cấp uỷ viên, đảng viên có thẩm quyền trong lĩnh vực liên quan (theo Quy định số 67-QĐ/TW, ngày 2/6/2022 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, chế độ làm việc, quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương) để biết, giám sát, chỉ đạo.

**Điều 14. Hồ sơ bảo vệ người tố cáo**

1. Việc bảo vệ người tố cáo phải được lập thành hồ sơ theo quy định của pháp luật.

2. Việc xây dựng hồ sơ bảo vệ người tố cáo tham nhũng, tiêu cực trong ngành Kiểm sát nhân dân do đơn vị Thanh tra chịu trách nhiệm xây dựng. Hồ sơ áp dụng bảo vệ người tố cáo được lập theo quy định tại Điều 55 Luật Tố cáo 2018.

**Chương III**

**CHẾ ĐỘ BÁO CÁO VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC**

**Điều 15. Chế độ báo cáo**

Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, năm; Viện kiểm sát nhân dân các cấp có trách nhiệm báo cáo kết quả thực hiện Quy định này về Vụ kiểm sát và giải quyết việc khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp Viện kiểm sát nhân dân tối cao, theo quy định tại Quy chế về chế độ thông tin, báo cáo và quản lý công tác trong ngành Kiểm sát nhân dân (ban hành theo Quyết định số 279/QĐ-VKSTC ngày 01/8/2017 của Viện trưởng VKSND tối cao).

**Điều 16. Quan hệ giữa Viện kiểm sát có trách nhiệm theo dõi, giám sát việc áp dụng biện pháp bảo vệ và Viện kiểm sát có thẩm quyền**

Trong quá trình áp dụng biện pháp bảo vệ đối với người tố cáo tham nhũng, tiêu cực; Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp với cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ có trách nhiệm theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện; trong trường hợp phát sinh điều kiện quy định tại Điều 13 Quy định này, cần thông báo kịp thời đến Viện kiểm sát có thẩm quyền để thực hiện quyền kiến nghị.

**Điều 17. Quan hệ giữa công tác kiểm sát việc áp dụng biện pháp bảo vệ người tố cáo tham nhũng, tiêu cực và công tác thanh tra ngành Kiểm sát**

1. Thanh tra ngành Kiểm sát nhân dân là đơn vị có trách nhiệm thụ lý, giải quyết tố cáo về tham nhũng, tiêu cực xảy ra trong ngành; có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quyền hạn, nhiệm vụ của cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ người tố cáo tham nhũng, tiêu cực theo quy định của pháp luật.

2. Viện kiểm sát nhân dân các cấp có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc áp dụng biện pháp bảo vệ người tố cáo tham nhũng, tiêu cực của đơn vị Thanh tra cùng cấp và cấp dưới.

**Chương IV**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 18. Hiệu lực thi hành**

Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký quyết định ban hành.

**Điều 19. Trách nhiệm thực hiện**

1. Thủ trưởng đơn vị thuộc Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân các cấp chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy định này.

2. Giao cho Vụ kiểm sát và giải quyết việc khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp chủ trì, phối hợp với Thanh tra Viện kiểm sát nhân dân tối cao và các đơn vị có liên quan theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc phát sinh những vấn đề cần phải sửa đổi, bổ sung thì kịp thời báo cáo Viện kiểm sát nhân dân tối cao (qua Vụ kiểm sát và giải quyết việc khiếu nại, tố cáo trong hoạt động tư pháp) để tổng hợp, báo cáo Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao xem xét, quyết định./.

 *(Phần Biểu mẫu đính kèm theo Quy định này)*

**Mẫu số 01/KT**

Theo QĐ số /QĐ-VKSTC

 ngày tháng năm 2023

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN (2)** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  Số: /CV-VKS (3) |  *…………,ngày..... tháng........năm...........* |
| V/v yêu cầu (hoặc đề nghị) áp dụng biện pháp bảo vệ |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  Kính gửi: | …………………(4)……………………………………………………………………………………………… |

 Viện kiểm sát nhân dân ……………(2) ………đã nhận được Đề nghị của ông (bà)………………….ghi ngày…..tháng….năm…..Địa chỉ………………

 Về việc…………………….…(6)………..……………………………..

……………………….…………………………………………………………

(7)…………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………

 Lý do và nội dung đề nghị áp dụng biện pháp bảo vệ ....(8).....………….

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Lưu: VT, (3), HS. |  | **VIỆN TRƯỞNG** |
|  | **…(9)…** |
|  |  |
|  |  |  |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 01:**

**Văn bản đề nghị áp dụng biện pháp bảo vệ**

*1. Phạm vi sử dụng:*

Văn bản này dùng để đề nghị hoặc yêu cầu áp dụng biện pháp bảo vệ (vị trí công tác, việc làm hoặc bảo vệ tính mạng, sức khoẻ, tài sản, danh dự, nhân phẩm.

*2. Chú thích:*

(1)- Ghi tên VKSND chủ quản cấp trên trực tiếp;

(2)- Ghi tên VKSND ban hành văn bản;

(3)- Ghi ký hiệu đơn vị ban hành văn bản;

(4)- Ghi tên cơ quan, tổ chức có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ;

(5)- Ghi họ tên, địa chỉ người đề nghị;

(6)- Ghi tóm tắt nội dung đề nghị;

(7)- Trường hợp đề nghị áp dụng biện pháp bảo vệ vị trí công tác, việc làm thì ghi:

- Tên cơ quan/đơn vị/tổ chức nơi người cần được bảo vệ vị trí công tác, việc làm……….

- Địa chỉ cơ quan/đơn vị/tổ chức………………………………………………

 (8)- Ghi cụ thể lý do cần được bảo vệ và nội dung đề nghị áp dụng biện pháp bảo vệ;

(9) - Nếu Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi như sau:

 KT. VIỆN TRƯỞNG

 PHÓ VIỆN TRƯỞNG

- Ở VKSND tối cao, trường hợp Kiểm sát viên VKSND tối cao hoặc Thủ trưởng đơn vị ký thừa lệnh Viện trưởng thi ghi như sau:

|  |  |
| --- | --- |
|  TL. VIỆN TRƯỞNG KIỂM SÁT VIÊN  VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO  |  TL. VIỆN TRƯỞNG VỤ TRƯỞNG (Ký tên) KIỂM SÁT VIÊN CAO CẤP (Ghi rõ tên) |

|  |  |
| --- | --- |
|  **Mẫu số 02/KT**Theo QĐ số /QĐ-VKSTC ngày tháng năm 2023 VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN (1)**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN (2)** |   **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|   Số: /QĐ-VKS (3) |  *………., ngày tháng năm 20…* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc áp dụng biện pháp bảo vệ ….(4)….**

**VIỆN TRƯỞNG……(2)……**

 *- Căn cứ Luật Tố cáo năm 2018;*

*- Căn cứ Bộ luật……*

 *- Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

 *- Căn cứ Quy định số………………………………………….*

Xét Văn bản đề nghị của……………………(5)……………………………

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Áp dụng biện pháp bảo vệ …….(4)…. đối với ông (bà)…(5)……

Địa chỉ:……………………công tác tại ………….(6)……… ………….

Nội dung bảo vệ…………….(7); biện pháp bảo vệ………(8)………….

Thời điểm bắt đầu áp dụng biện pháp bảo vệ kể từ ngày …………. Cho đến khi việc áp dụng biện pháp bảo vệ chấm dứt theo quy định tại khoản 2 Điều 54 Luật Tố cáo.

**Điều 2.** Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện biện pháp bảo vệ…………………………(9)……… ……………………………………….

**Điều 3.** Các ông (bà) có tên tại ..... (5) và (9) chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Đ/c Viện trưởng …(1)… (để b/c)- Như Điều 3 (để thực hiện); - Lưu: VT, Hồ sơ |  |  **VIỆN TRƯỞNG** **(10)** |
|  |  |  |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 02:**

**Quyết định áp dụng biện pháp bảo vệ……(4)…..**

1. Phạm vi sử dụng:

Văn bản này được sử dụng để quyết định áp dụng biện pháp bảo vệ đối với người được bảo vệ thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát các cấp.

2. Chú thích:

(1)- Ghi cơ quan cấp trên trực tiếp;

(2)- Ghi tên cơ quan ban hành văn bản;

(3)- Ghi ký hiệu đơn vị ban hành văn bản;

(4)- Ghi biện pháp bảo vệ được áp dụng (bảo vệ vị trí công tác, việc làm) thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát các cấp;

(5)- Ghi họ tên, địa chỉ người đề nghị;

(6)- Trường hợp đề nghị áp dụng biện pháp bảo vệ vị trí công tác, việc làm thì ghi:

- Tên cơ quan/đơn vị/tổ chức nơi người cần được bảo vệ vị trí công tác, việc làm……….

- Địa chỉ cơ quan/đơn vị/tổ chức……………………………………………………

(7)- Ghi nội dung bảo vệ;

(8)- Ghi cụ thể biện pháp bảo vệ;

(9)- Ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện biện pháp bảo vệ và yêu cầu nội dung thực hiện;

(8) Nếu Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi như sau:

 KT. VIỆN TRƯỞNG

 PHÓ VIỆN TRƯỞNG

- Ở VKSND tối cao, trường hợp Kiểm sát viên VKSND tối cao hoặc Thủ trưởng đơn vị ký thừa lệnh Viện trưởng thi ghi như sau:

|  |  |
| --- | --- |
|  TL. VIỆN TRƯỞNG KIỂM SÁT VIÊN  VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO  |  TL. VIỆN TRƯỞNG VỤ TRƯỞNG (Ký tên) KIỂM SÁT VIÊN CAO CẤP (Ghi rõ tên) |

**Mẫu số 03/KT**

Theo QĐ số /QĐ-VKSTC

 ngày tháng năm 2023

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN (2)** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  Số: /TB-VKS (3) |  *…………,ngày..... tháng........năm...........* |

**THÔNG BÁO**

**Về việc không áp dụng biện pháp bảo vệ…(4)…**

Viện kiểm sát nhân dân ……………(2) ………đã nhận được văn bản đề nghị của ông (bà)…………(5)…….ghi ngày…..tháng….năm…..Địa chỉ………

 Sau khi xem xét văn bản đề nghị, căn cứ khoản 3 Điều 51 Luật Tố cáo,…(2)…thấy rằng…….(6)…., lý do………………..(7)………………………

 Vậy thông báo để ....(5).....………………..biết./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Lưu: VT, (3), HS. |  | **VIỆN TRƯỞNG** |
|  | **…(8)…** |
|  |  |
|  |  |  |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 03:**

**Thông báo về việc không áp dụng biện pháp bảo vệ…(4)…**

*1. Phạm vi sử dụng:*

Văn bản này dùng để thông báo về việc không áp dụng biện pháp bảo vệ (vị trí công tác, việc làm thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát các cấp).

*2. Chú thích:*

(1)- Ghi tên VKSND chủ quản cấp trên trực tiếp;

(2)- Ghi tên VKSND ban hành văn bản;

(3)- Ghi ký hiệu đơn vị ban hành văn bản;

(4)- Ghi tên biện pháp bảo vệ (Bí mật thông tin hoặc vị trí công tác, việc làm thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát các cấp);

(5)- Ghi họ tên người đề nghị;

(6)- Ghi không có căn cứ hoặc không cần thiết áp dụng biện pháp bảo vệ;

(7)- Ghi cụ thể lý do không áp dụng biện pháp bảo vệ;

(8) - Nếu Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi như sau:

 KT. VIỆN TRƯỞNG

 PHÓ VIỆN TRƯỞNG

- Ở VKSND tối cao, trường hợp Kiểm sát viên VKSND tối cao hoặc Thủ trưởng đơn vị ký thừa lệnh Viện trưởng thi ghi như sau:

|  |  |
| --- | --- |
|  TL. VIỆN TRƯỞNG KIỂM SÁT VIÊN  VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO  |  TL. VIỆN TRƯỞNG VỤ TRƯỞNG (Ký tên) KIỂM SÁT VIÊN CAO CẤP (Ghi rõ tên) |

|  |  |
| --- | --- |
|  **Mẫu số 04/KT**Theo QĐ số /QĐ-VKSTC ngày tháng năm 2023 VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN (1)**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN (2)** |   **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|   Số: /QĐ-VKS (3) |  *………., ngày tháng năm 20…* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc thay đổi, bổ sung việc áp dụng biện pháp bảo vệ ….(4)….**

**VIỆN TRƯỞNG……(2)……**

 *- Căn cứ Luật Tố cáo năm 2018;*

*- Căn cứ Bộ luật……*

 *- Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

 *- Căn cứ Quy định số………………………………………….*

 *- Căn cứ Quyết định số …(5)……*

Xét Văn bản đề nghị của……………………(5)……………………………

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Thay đổi, bổ sung việc áp dụng biện pháp bảo vệ …….(4)…. đối với ông (bà)…(6)………

Địa chỉ:…… …………công tác tại ………….(7)……………………….

Nội dung thay đổi, bổ sung ……….(8); biện pháp bảo vệ………(9)……….

Thời điểm thay đổi, bổ sung việc áp dụng biện pháp bảo vệ kể từ ngày …………. cho đến khi việc áp dụng biện pháp bảo vệ chấm dứt theo quy định tại khoản 2 Điều 54 Luật Tố cáo.

**Điều 2.** Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện biện pháp bảo vệ………………………(10)……………………………………………………..

**Điều 3.** Các ông (bà) có tên tại ..... (5) và (9)..... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Đ/c Viện trưởng …(1)… (để b/c)- Như Điều 3 (để thực hiện); - Lưu: VT, Hồ sơ |  |  **VIỆN TRƯỞNG** **(11)** |
|  |  |  |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 04:**

**Quyết định về việc thay đổi, bổ sung việc áp dụng biện pháp bảo vệ……(4)…..**

1. Phạm vi sử dụng:

Văn bản này được sử dụng để quyết định thay đổi, bổ sung việc áp dụng biện pháp bảo vệ đối với người được bảo vệ thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát các cấp.

2. Chú thích:

(1)- Ghi cơ quan cấp trên trực tiếp;

(2)- Ghi tên cơ quan ban hành văn bản;

(3)- Ghi ký hiệu đơn vị ban hành văn bản;

(4)- Ghi biện pháp bảo vệ được áp dụng (biện pháp bảo vệ vị trí công tác, việc làm) thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát các cấp;

(5)- Ghi quyết định áp dụng biện pháp bảo vệ;

(6)- Ghi họ tên, địa chỉ người đề nghị;

(7)- Trường hợp đề nghị áp dụng biện pháp bảo vệ vị trí công tác, việc làm thì ghi:

- Tên cơ quan/đơn vị/tổ chức nơi người cần được bảo vệ vị trí công tác, việc làm……….

- Địa chỉ cơ quan/đơn vị/tổ chức…………………………………………………………

(8)- Ghi nội dung thay đổi, bổ sung;

(9)- Ghi cụ thể biện pháp bảo vệ;

(10)- Ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện biện pháp bảo vệ và yêu cầu nội dung thực hiện;

(11) Nếu Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi như sau:

 KT. VIỆN TRƯỞNG

 PHÓ VIỆN TRƯỞNG

- Ở VKSND tối cao, trường hợp Kiểm sát viên VKSND tối cao hoặc Thủ trưởng đơn vị ký thừa lệnh Viện trưởng thi ghi như sau:

|  |  |
| --- | --- |
|  TL. VIỆN TRƯỞNG KIỂM SÁT VIÊN  VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO  |  TL. VIỆN TRƯỞNG VỤ TRƯỞNG (Ký tên) KIỂM SÁT VIÊN CAO CẤP (Ghi rõ tên) |

|  |  |
| --- | --- |
|  **Mẫu số 05/KT**Theo QĐ số /QĐ-VKSTC ngày tháng năm 2023 VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN (1)**VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN (2)** |   **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|   Số: /QĐ-VKS (3) |  *………., ngày tháng năm 20…* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc chấm dứt áp dụng biện pháp bảo vệ ….(4)….**

**VIỆN TRƯỞNG……(2)……**

 *- Căn cứ Luật Tố cáo năm 2018;*

*- Căn cứ Bộ luật……*

 *- Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;*

 *- Căn cứ Quy định số………………………………………….*

 *- Căn cứ Quyết định số …(5)……*

Xét đề nghị của……………………(5)……………………………

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Chấm dứt việc áp dụng biện pháp bảo vệ …….(4)…. đối với ông (bà)…(6)………

Địa chỉ:…………………công tác tại ………….(7)……………………….

Lý do…………….(8)…………………………………………………….

Thời điểm chấm dứt việc áp dụng biện pháp bảo vệ kể từ ngày ……………

**Điều 2.** Trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện biện pháp bảo vệ………………………(9)……………………………………………………….

**Điều 3.** Các ông (bà) có tên tại ..... (5), (9) và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Đ/c Viện trưởng …(1)… (để b/c)- Như Điều 3 (để thực hiện); - Lưu: VT, Hồ sơ |  |  **VIỆN TRƯỞNG** **(10)** |
|  |  |  |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 05:**

**Quyết định về việc chấm dứt việc áp dụng biện pháp bảo vệ……(4)…..**

1. Phạm vi sử dụng:

Văn bản này được sử dụng để quyết định chấm dứt việc áp dụng biện pháp bảo vệ đối với người được bảo vệ thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát các cấp.

2. Chú thích:

(1)- Ghi cơ quan cấp trên trực tiếp;

(2)- Ghi tên cơ quan ban hành văn bản;

(3)- Ghi ký hiệu đơn vị ban hành văn bản;

(4)- Ghi biện pháp bảo vệ được áp dụng (biện pháp bảo vệ vị trí công tác, việc làm) thuộc thẩm quyền của Viện kiểm sát các cấp;

(5)- Ghi quyết định áp dụng biện pháp bảo vệ;

(6)- Ghi họ tên, địa chỉ người đề nghị;

(7)- Ghi rõ:

- Tên cơ quan/đơn vị/tổ chức nơi người cần được bảo vệ vị trí công tác, việc làm……….

- Địa chỉ cơ quan/đơn vị/tổ chức…………………………………………………………

(8)- Ghi lý do chấm dứt việc áp dụng bảo vệ;

 (9)- Ghi tên cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm thực hiện biện pháp bảo vệ và yêu cầu nội dung thực hiện;

(10) Nếu Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi như sau:

 KT. VIỆN TRƯỞNG

 PHÓ VIỆN TRƯỞNG

- Ở VKSND tối cao, trường hợp Kiểm sát viên VKSND tối cao hoặc Thủ trưởng đơn vị ký thừa lệnh Viện trưởng thi ghi như sau:

|  |  |
| --- | --- |
|  TL. VIỆN TRƯỞNG KIỂM SÁT VIÊN  VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO  |  TL. VIỆN TRƯỞNG VỤ TRƯỞNG (Ký tên) KIỂM SÁT VIÊN CAO CẤP (Ghi rõ tên) |

**Mẫu số 06/KT**

Theo QĐ số /QĐ-VKSTC

 ngày tháng năm 2023

|  |  |
| --- | --- |
| VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN(1) | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN (2)** | **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  Số: /KN-VKS (3) |  *…………,ngày..... tháng........năm...........* |
| V/v.... kiến nghị áp dụng biện pháp bảo vệ người tố cáo tham những, tiêu cực |  |

|  |  |
| --- | --- |
|  Kính gửi: | …………………(4)……………………………………………………………………………………………… |

 Ngày …..tháng…..năm……, Viện kiểm sát nhân dân ……………(2) ………đã chuyển văn bản đề nghị của ông (bà)…………(5)………………., địa chỉ……………………………………………………………………………….

 Về việc…………………………….…(6)………..……………………………

……………………….………………………………………………………….

Tuy nhiên đến nay, Viện kiểm sát nhân dân……..(2)……….chưa nhận được văn bản của …….(4)…….về việc áp dụng hay không áp dụng biện pháp bảo vệ đối với người tố cáo tham nhũng, tiêu cực.

Để đảm bảo sự an toàn và kịp thời đối với…..(5)…….. và việc chấp hành pháp luật được nghiêm chỉnh, thống nhất.

Viện kiểm sát nhân dân…..(2) kiến nghị………(4)…….thực hiện (hoặc chỉ đạo) thực hiện việc áp dụng biện pháp bảo vệ đối với…..(5)………..để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của công dân./.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Lưu: VT, (3), HS. |  | **VIỆN TRƯỞNG** |
|  | **…(7)…** |
|  |  |
|  |  |  |

**Hướng dẫn sử dụng Mẫu số 06:**

**Kiến nghị cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ**

*1. Phạm vi sử dụng:*

Văn bản này dùng để kiến nghị đối với cơ quan có thẩm quyền (hoặc cấp trên trực tiếp của cơ quan có thẩm quyền) áp dụng biện pháp bảo vệ.

*2. Chú thích:*

(1)- Ghi tên VKSND chủ quản cấp trên trực tiếp;

(2)- Ghi tên VKSND ban hành văn bản;

(3)- Ghi ký hiệu đơn vị ban hành văn bản;

(4)- Ghi tên cơ quan, tổ chức có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ (hoặc cấp trên trực tiếp);

(5)- Ghi họ tên, địa chỉ người đề nghị;

(6)- Ghi tóm tắt nội dung đề nghị;

(7) - Nếu Phó Viện trưởng ký thay Viện trưởng thì ghi như sau:

 KT. VIỆN TRƯỞNG

 PHÓ VIỆN TRƯỞNG

- Ở VKSND tối cao, trường hợp Kiểm sát viên VKSND tối cao hoặc Thủ trưởng đơn vị ký thừa lệnh Viện trưởng thi ghi như sau:

|  |  |
| --- | --- |
|  TL. VIỆN TRƯỞNG KIỂM SÁT VIÊN  VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO  |  TL. VIỆN TRƯỞNG VỤ TRƯỞNG (Ký tên) KIỂM SÁT VIÊN CAO CẤP (Ghi rõ tên) |